|  |  |
| --- | --- |
|  | **MA TRẬN, ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**  **MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI 7**  **Năm học: 2023 – 2024**  **---o0o---** |

**MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| 1 | Đọc hiểu | Văn bản nghị luận xã hội | 4 | 0 | 4 | 1 | 0 | 1 | 0 | 0 | 60 |
| 2 | Viết | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tỉ lệ %** | | | ***20*** | ***5*** | ***20*** | ***25*** | ***0*** | ***20*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **25%** | | **45%** | | **20%** | | **10%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **70%** | | | | **30%** | | | |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong *Hướng dẫn chấm.*

**BẢNG ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương /Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | Đọc hiểu  (Ngữ liệu ngoài SGK) | Văn bản nghị luận xã hội (*Tại sao lại chần chừ,* Teo Aik Cher) | **Nhận biết:**  **-**  Nhận biết được ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong văn bản.  - Nhận biết được đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống.  - Nhận biết các phép liên kết trong văn bản.  **Thông hiểu:**  - Xác định được mục đích, nội dung chính của văn bản.  - Chỉ ra được mối liên hệ giữa ý kiến, lí lẽ và bằng chứng.  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.  - Nêu được chức năng của liên kết trong văn bản.  **Vận dụng:**  Nêu được những trải nghiệm trong cuộc sống đã giúp bản thân hiểu hơn các ý tưởng hay vấn đề đặt ra trong văn bản. | 4 TN | 4TN  1TL | 1TL |  |
| 2 | Viết | Viết văn bản nghị luận về một vấn đề trong đời sống.  (Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về sức mạnh của tình yêu thương trong cuộc sống) | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống, trình bày rõ vấn đề và ý kiến (tán thành hay phản đối) của người viết; đưa ra được lí lẽ rõ ràng và bằng chứng đa dạng. | 1\* | 1\* | 1\* | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **4 TN** | **4TN**  **1TL** | **1TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***25*** | ***45*** | ***20*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **70** | | **30** | |

**Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong *Hướng dẫn chấm.*

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN - KHỐI: 7**

*(Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề)*

*Họ và tên học sinh*: ---------------------------------------------Lớp: ------------ *Số báo danh* -----

***(Lưu ý: học sinh làm bài trên giấy thi, không làm bài trên đề)***

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 ĐIỂM)**

**Đọc đoạn trích:**

*Bạn không nên để thất bại ngăn mình tiến về phía trước. Hãy suy nghĩ tích cực về thất bại và rút ra kinh nghiệm. Thực tế những người thành công luôn dùng thất bại như là một công cụ để học hỏi và hoàn thiện bản thân. Họ có thể nghi ngờ phương pháp làm việc đã dẫn họ đến thất bại nhưng không bao giờ nghi ngờ khả năng của chính mình.*

*Tôi xin chia sẻ với các bạn về câu chuyện về những người đã tìm cách rút kinh nghiệm từ thất bại của mình để đạt được những thành quả to lớn trong cuộc đời.*

*Thomas Edison đã thất bại gần 10.000 lần trước khi phát minh thành công bóng đèn điện. J.K. Rowling, tác giả của “Harry Potter”, đã bị hơn 10 nhà xuất bản từ chối bản thảo tập một của bộ sách. Giờ đây, bộ tiểu thuyết này của bà trở nên vô cùng nổi tiếng và đã được chuyển thể thành loạt phim rất ăn khách. Ngôi sao điện ảnh Thành Long đã không thành công trong lần đóng phim đầu tiên ở Hollywood. Thực tế bộ phim Hollywood đầu tay của anh, thất vọng lắm chứ, nhưng điều đó cũng đâu ngăn được anh vùng lên với những phim cực kì ăn khách sau đó như “Giờ cao điểm” hay “Hiệp sĩ Thượng Hải”.*

*Thất bại không phải là cái cớ để ta chần chừ. Ngược lại nó phải là động lực tiếp thêm sức mạnh để ta vươn tới thành công.*

(Theo *Teo Aik Cher*, In trong *Tại sao lại chần chừ?*, Người dịch: Cao Xuân Việt Khương, An Bình, NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2016, tr. 39, 40)

**Lựa chọn đáp án đúng:**

**Câu 1.** Câu nào thể hiện đúng nhất ý kiến của tác giả được trình bày trong đoạn trích?

**A.** *Bạn không nên để thất bại ngăn mình tiến về phía trước.*

**B.** *Họ có thể nghi ngờ phương pháp làm việc đã dẫn họ đến thất bại nhưng không bao giờ nghi ngờ khả năng của chính mình.*

**C.** *Giờ đây, bộ tiểu thuyết này của bà trở nên vô cùng nổi tiếng và đã được chuyển thể thành loạt phim rất ăn khách.*

**D.** *Ngôi sao điện ảnh Thành Long đã không thành công trong lần đóng phim đầu tiên ở Hollywood.*

**Câu 2.** Câu văn dưới đây thuộc yếu tố nào của văn nghị luận trong đoạn trích?

*Thomas Edison đã thất bại gần 10.000 lần trước khi phát minh thành công bóng đèn điện. J.K. Rowling, tác giả của “Harry Potter”, đã bị hơn 10 nhà xuất bản từ chối bản thảo tập một của bộ sách.*

**A.** Ý kiến

**B.** Lí lẽ

**C.** Bằng chứng

**D.** Vấn đề

**Câu 3**. Ý nào sau đây không đúng khi nói về đặc điểm của văn bản nghị luận về một vấn đề đời sống thể hiện qua đoạn trích?

**A.** Ý kiến, lí lẽ, bằng chứng trong đoạn trích được sắp xếp theo một trình tự hợp lí.

**B.** Người viết trình bày những lí lẽ, bằng chứng để thuyết phục người đọc, người nghe về vấn đề bàn luận.

**C.** Đoạn trích được trình bày ngắn gọn, súc tích, thể hiện rõ tình cảm của người viết.

**D.** Đoạn trích thể hiện rõ ý kiến đồng tình của người viết với vấn đề bàn luận.

**Câu 4.** Trong hai câu sau, từ in đậm thể hiện phép liên kết nào?

*Thực tế những người thành công luôn dùng thất bại như là một công cụ để học hỏi và hoàn thiện bản thân.* ***Họ*** *có thể nghi ngờ phương pháp làm việc đã dẫn họ đến thất bại nhưng không bao giờ nghi ngờ khả năng của chính mình.*

**A.** Phép lặp từ ngữ

**B.** Phép thế

**C.** Phép nối

**D.** Phép liên tưởng

**Câu 5.** Phép liên kết trong hai câu “*Thất bại không phải là cái cớ để ta chần chừ. Ngược lại nó phải là động lực tiếp thêm sức mạnh để ta vươn tới thành công.”* có chức năng gì?

**A.** Liên kết các văn bản

**B.** Liên kết các vế của câu

**C.** Liên kết các câu trong đoạn

**D.** Liên kết các đoạn của văn bản

**Câu 6.** Việc người viết đưa ra các bằng chứng về *Thomas Edison, J.K. Rowling, Ngôi sao điện ảnh Thành Long* trong đoạn trích có tác dụng gì?

**A.** Tăng sức thuyết phục cho vấn đề được nói đến, nhấn mạnh ý nghĩa tích cực của thất bại đối với thành công của mỗi người**.**

**B.** Giúp người đọc nhận ra các lí lẽ, tăng sức thuyết phục cho văn bản.

**C.** Giúp người đọc nhận biết được đặc điểm văn bản nghị luận về vấn đề đời sống.

**D.** Giúp người đọc hiểu hơn vấn đề đặt ra trong văn bản.

**Câu 7.** Ý nào sau đây nói đúng sức thuyết phục của đoạn trích?

**A.** Giọng văn biểu cảm, giàu biện pháp tu từ.

**B.** Sử dụng hình ảnh so sánh và nhân hóa độc đáo.

**C.** Câu văn giàu hình ảnh, sử dụng đa dạng các phép liên kết.

**D.** Lý lẽ sắc sảo, bằng chứng đa dạng, cụ thể, xác thực.

**Câu 8**. Tác giả viết đoạn trích trên nhằm mục đích gì?

**A.** Khuyên người đọc cần siêng năng, kiên trì để có được thành công trong cuộc sống.

**B.** Thuyết phục người đọc noi gương những người nổi tiếng trên thế giới.

**C.** Thuyết phục người đọc không nên cố gắng làm những điều không phù hợp với khả năng của mình.

**D.** Thuyết phục người đọc về sự cần thiết của việc suy nghĩ tích cực và rút kinh nghiệm từ những lần thất bại.

**Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.** Xác định nội dung chính của đoạn trích trên.

**Câu 10**. Theo em, bản thân mỗi người cần chấp nhận sự thất bại như thế nào để thành công trong cuộc sống? (Diễn đạt từ 3 – 5 câu)

**II. VIẾT (4,0 ĐIỂM)**

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về sức mạnh của tình yêu thương trong cuộc sống.

**-----------Hết-----------**

*Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN NGỮ VĂN – KHỐI: 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | C | 0,5 |
| **3** | C | 0,5 |
| **4** | B | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | A | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
| **8** | D | 0,5 |
| **9** | Nội dung chính: Đoạn trích bàn về sự cần thiết phải chấp nhận thất bại để thành công hơn trong cuộc sống. | 1,0 |
| **10** | Gợi ý: HS trình bày được quan điểm của bản thân  - Thừa nhận và đối diện với thất bại. Chính nhờ thất bại mà con người tích lũy được kinh nghiệm, mài sắc được ý chí và nghị lực.  - Kiểm điểm và nhìn nhận, đánh giá lại bản thân mình: Đánh giá lại năng lực, những kinh nghiệm mình đã gặt hái được.  - Tìm kiếm một hướng đi mới hoặc tiếp tục cuộc hành trình.  - …  **Lưu ý:** Trên đây chỉ là một số gợi ý, GV linh hoạt chấm điểm tuỳ vào cách diễn đạt của HS. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  |  | Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về sức mạnh của tình yêu thương trong cuộc sống*.* |  |
| a. Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống.  - Mở bài nêu được vấn đề.  - Thân bài triển khai được vấn đề.  - Kết bài khái quát được vấn đề. | 0,5 |
| b. Xác định đúng vấn đề cần bàn luận: sức mạnh của tình yêu thương. | 0,5 |
| c. Triển khai vấn đề cần bàn luận  HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của về vấn đề, đảm bảo các yêu cầu sau:  \* Mở bài:  - Giới thiệu được vấn đề cần bàn luận: Sức mạnh của tình yêu thương trong cuộc sống.  - Thể hiện ý kiến về vấn đề: Tình yêu thương có tầm quan trọng/vai trò/ý nghĩa to lớn trong cuộc sống.  \* Thân bài:  - Giải thích từ ngữ: Tình yêu thương là gì? Tình yêu thương là sự quan tâm và chăm sóc, quan tâm, chia sẻ,… giữa con người với con người trong xã hội.  - Bàn luận:  + Nêu ý kiến 1 (Trình bày lí lẽ, bằng chứng đa dạng, thuyết phục làm sáng tỏ ý kiến).  + Nêu ý kiến 2 (Trình bày lí lẽ, bằng chứng đa dạng, thuyết phục làm sáng tỏ ý kiến).  + ...  - Bàn luận vấn đề ở khía cạnh khác / Lật lại vấn đề.  Nhìn nhận vấn đề ở chiều hướng ngược lại, trao đổi với ý kiến trái chiều, đánh giá ngoại lệ, bổ sung ý để vấn đề thêm toàn vẹn.  + Tránh xa lối sống vô cảm, lãnh đạm, thờ ơ với những nỗi đau của người khác.  + Phê phán lối sống ích kỷ chỉ nghĩ đến bản thân mình.  + …  (Cần sắp xếp các ý kiến, lí lẽ, bằng chứng theo trình tự hợp lí và sử dụng các từ ngữ có chức năng chuyển ý.)  \* Kết bài:  - Khẳng định lại ý kiến: Tình yêu thương là điều quý giá nhất trên đời mà người với người có thể trao tặng nhau.  - Rút ra bài học nhận thức và phương hướng hành động:  *+* Đừng ngại nói lời yêu thương với những người mà ta quý mến.  + Biết lan tỏa tình yêu thương tới mọi người, tham gia những hoạt động giải trí thiện nguyện, ủng hộ, đồng cảm với những cảnh ngộ khó khăn, vất vả trong đời sống.  + Cần biết trân trọng những gì mình đang có.  + … | 2,0 |
| d. Chính tả, ngữ pháp  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |
| e. Sáng tạo  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc; có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
| **TỔNG ĐIỂM** | | | **10,0** |

-----------Hết-----------